

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh
với đảng ủy xã, phường về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị,
công tác quần chúng trong Công an xã, phường**

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định 343-QĐ/TW, ngày 23/7/2025 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam;
 - Căn cứ Quyết định số 305-QĐ/TW, ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;
 - Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”;
 - Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;
 - Căn cứ Quyết định số 90-QĐ/TW, ngày 06/12/2022 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với các tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an tỉnh, thành phố;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;
 - Xét đề nghị của Đảng ủy Công an tỉnh,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với đảng ủy xã, phường về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị, công tác quần chúng trong Công an xã, phường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định trước đây về ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị,

công tác quần chúng trong Công an huyện, thị xã, thành phố.

Điều 3. Đảng ủy Công an tỉnh; đảng ủy các xã, phường và các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, thẩm quyền tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực hiện Quyết định.

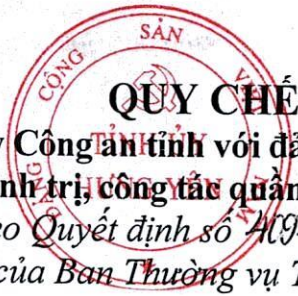
Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng, (để báo cáo)
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Đảng ủy Công an Trung ương,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo VPTU,
- Lưu VPTU, TH^Đ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Quốc Toàn



QUY CHẾ
phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với đảng ủy xã, phường về lãnh đạo
công tác đảng, công tác chính trị, công tác quần chúng trong Công an xã, phường
(ban hành kèm theo Quyết định số 409-QĐ/TU, ngày 26/3/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, phương pháp phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy các xã, phường (sau đây viết gọn là đảng ủy cấp xã) về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an xã, phường (sau đây viết gọn là Công an cấp xã).
2. Quy chế này áp dụng đối với Đảng ủy Công an tỉnh, đảng ủy cấp xã (sau đây gọi chung là hai bên) và cấp ủy chi, đảng bộ Công an cấp xã.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ Điều lệ, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, chủ trương, đường lối của Đảng, các quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (sau đây viết gọn là Tỉnh ủy), Đảng ủy Công an Trung ương; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy cấp xã đối với công tác đảng, công tác chính trị, công tác quần chúng trong Công an cấp xã; triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của Bộ Công an và Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, vai trò nòng cốt, xung kích của Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an, xây dựng thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn cấp xã.
2. Bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất, chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả, phù hợp với quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy cấp xã; tạo điều kiện thuận lợi để hai bên cùng hoàn thành nhiệm vụ.
3. Khi có yêu cầu phối hợp hai bên trao đổi bằng văn bản. Các văn bản, tài liệu, thông tin trao đổi phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II **NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP**

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Lãnh đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường

vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy cấp xã về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng Đảng và xây dựng lực lượng Công an cấp xã vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Lãnh đạo thực hiện công tác chính trị tư tưởng; xây dựng tổ chức đảng; công tác đảng viên, công tác cán bộ, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc Công an cấp xã. Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến và củng cố, kiện toàn công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an cấp xã.

3. Lãnh đạo xây dựng lực lượng Công an cấp xã cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

4. Lãnh đạo công tác quần chúng, xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong Công an cấp xã; xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn cấp xã. Tăng cường phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an.

5. Thông báo, trao đổi cung cấp thông tin về tình hình an ninh, trật tự; việc thực hiện các văn bản, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy cấp xã về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân; phối hợp thẩm định về tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ và phát triển đảng viên mới theo quy định

7. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này.

Điều 4. Trách nhiệm của Đảng ủy Công an tỉnh

1. Trách nhiệm chủ trì

- Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với đảng ủy cấp xã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng thuộc Đảng bộ Công an tỉnh đóng quân trên địa bàn của cấp xã thực hiện công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện hiệu quả quy định của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, tổ chức đảng trong Công an nhân dân. Sơ kết, tổng kết các quy định, hướng dẫn của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trong Công an nhân dân; đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Lãnh đạo thực hiện công tác chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, phẩm chất, tư cách người Công an cách mạng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn, bổ sung lý luận, lịch sử Công an nhân dân. Hướng dẫn thực hiện các văn bản của Đảng về xây dựng lực lượng Công an nhân dân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Công an cấp xã; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch,

bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn cấp xã.

- Lãnh đạo xây dựng Công an cấp xã đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng Công an cấp xã chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị, bảo đảm toàn diện về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thực hiện tốt phương châm “bám dân, bám địa bàn”; tổ chức cán bộ; cơ chế lãnh đạo, chỉ huy; cơ sở vật chất, hậu cần, trang bị, phương tiện đủ sức giải quyết các vấn đề về an ninh, trật tự ngay tại cơ sở.

- Lãnh đạo thực hiện công tác cán bộ trong Công an cấp xã theo quy định của Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an và theo phân cấp quản lý của Tỉnh ủy.

- Tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cấp xã.

- Thông báo, trao đổi với đảng ủy cấp xã về tình hình an ninh, trật tự và những chủ trương mới của Đảng ủy Công an Trung ương và Đảng ủy Công an tỉnh liên quan đến nội dung phối hợp nêu tại Điều 3 Quy chế này.

- Khi cần thiết, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy nhiệm mời đồng chí bí thư đảng ủy cấp xã để truyền đạt, hướng dẫn việc thực hiện những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên Công an cấp xã; xây dựng văn kiện, phương án nhân sự đại hội chi, đảng bộ Công an cấp xã. Lãnh đạo công tác cán bộ trong Công an cấp xã theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Tham gia ý kiến về quy hoạch các chức vụ trong đảng ủy cấp xã đối với đảng viên là chỉ huy Công an cấp xã; đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với chi bộ, đảng bộ Công an cấp xã và đảng viên là chỉ huy Công an cấp xã.

- Hướng dẫn thực hiện chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cấp xã.

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quần chúng; xây dựng các tổ chức quần chúng trong Công an cấp xã.

- Thống nhất giới thiệu nhân sự lãnh đạo Công an cấp xã tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo cơ cấu của cấp xã. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ cấu bí thư đảng ủy (chi bộ) Công an cấp xã tham gia ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ đảng ủy cấp xã. Lãnh đạo cơ cấu cán bộ công an cấp xã tham gia ban chấp hành và giữ chức danh phó bí thư kiêm nhiệm đoàn cấp xã, phần đầu 100% đoàn thanh niên cấp xã có cán bộ công an cấp xã đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành và giữ chức danh phó bí thư đoàn thanh niên cấp xã.

- Khi luân chuyển, điều động và bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an cấp xã từ đảng bộ khác trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ đại hội đảng bộ cấp xã thì Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh trao đổi công tác cán bộ với đảng ủy cấp xã; thống nhất với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để đồng thời thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định đồng chí đó vào đảng ủy và ban thường vụ đảng ủy cấp xã; thống nhất với đảng ủy cấp xã để thực hiện quy trình chỉ định đồng chí đó vào cấp ủy chi, đảng bộ Công an cấp xã và giữ chức bí thư đảng ủy (chi bộ) Công an cấp xã.

- Khi bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an cấp xã (là đảng viên trong đảng bộ cấp xã) trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ đại hội đảng bộ cấp xã thì Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh trao đổi để đảng ủy cấp xã thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định đồng chí đó vào đảng ủy cấp xã, lãnh đạo bầu vào ban thường vụ đảng ủy cấp xã và chỉ định giữ chức bí thư đảng ủy (chi bộ) Công an cấp xã.

Điều 5. Trách nhiệm của Đảng ủy cấp xã

1. Trách nhiệm chủ trì

- Lãnh đạo tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an Trung ương và Đảng ủy Công an tỉnh trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong phạm vi cấp xã.

- Lãnh đạo xây dựng, kiện toàn tổ chức đảng trong Công an cấp xã. Quyết định phương án nhân sự, tổ chức đại hội chi, đảng bộ Công an cấp xã. Phê duyệt quy hoạch cấp ủy các cấp trong Công an cấp xã theo quy định. Đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với chi, đảng bộ Công an cấp xã và đảng viên là chỉ huy Công an cấp xã theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nghị quyết của đảng ủy cấp xã về xây dựng Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; các phong trào thi đua, cuộc vận động trong Công an cấp xã.

- Giới thiệu nhân sự chỉ huy Công an cấp xã tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo cơ cấu của cấp xã. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ cấu đồng chí bí thư chi, đảng bộ Công an cấp xã tham gia ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ đảng ủy cấp xã. Lãnh đạo cơ cấu cán bộ công an cấp xã tham gia ban chấp hành và giữ chức danh phó bí thư kiêm nhiệm đoàn cấp xã, phấn đấu 100% đoàn thanh niên cấp xã có cán bộ công an cấp xã đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành và giữ chức danh phó bí thư đoàn thanh niên cấp xã.

- Quyết định các chủ trương, giải pháp xây dựng thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn cấp xã.

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quần chúng; xây dựng các tổ chức quần chúng trong Công an cấp xã.

- Lãnh đạo bảo đảm trụ sở hoặc nơi làm việc; hỗ trợ ngân sách để đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở hoặc nơi làm việc, sinh hoạt và trang thiết bị, phương tiện, các điều kiện bảo đảm khác phục vụ cho hoạt động của lực lượng Công an cấp xã

theo khả năng cân đối ngân sách địa phương, quy định về Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định khác có liên quan.

- Thông báo, trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh về những chủ trương mới của đảng ủy cấp xã liên quan đến nội dung phối hợp quy định tại Điều 3 Quy chế này. Thường xuyên trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh nội dung nhận xét, đánh giá về hiệu quả, chất lượng công tác của lực lượng Công an cấp xã để kịp thời phối hợp, thống nhất nội dung lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Trường hợp đảng ủy cấp xã không thống nhất với chủ trương, quyết định xử lý của Đảng ủy Công an tỉnh trong phạm vi nội dung phối hợp thì báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định. Trong khi chờ quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì thực hiện theo hướng dẫn về nghiệp vụ công tác công an của Đảng ủy Công an tỉnh.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo công tác cán bộ trong Công an cấp xã theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Khi bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an cấp xã (là đảng viên trong đảng bộ cấp xã) trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ đại hội đảng bộ cấp xã thì đảng ủy cấp xã thống nhất với Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh để đồng thời thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định đồng chí đó vào đảng ủy cấp xã, lãnh đạo bầu vào ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

- Thực hiện quy định của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp ủy, tổ chức đảng trong Công an nhân dân.

- Thống nhất giới thiệu nhân sự chỉ huy Công an cấp xã tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo cơ cấu của cấp xã.

- Đảng ủy cấp xã khi xem xét, quyết định khen thưởng, kỷ luật về đảng đối với cán bộ chỉ huy Công an cấp xã thì trao đổi, thống nhất với Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh. Nếu không thống nhất thì đảng ủy cấp xã báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để thống nhất thực hiện.

- Phối hợp lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập lý luận chính trị; thực hiện dân chủ ở cơ sở; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Công an cấp xã; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở trên địa bàn cấp xã.

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy Công an tỉnh về chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn cấp xã.

- Phối hợp lãnh đạo xây dựng Công an xã, phường chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị bảo đảm toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 6. Phương pháp phối hợp

- Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 20 tháng 6*) và 01 năm (*trước ngày 20 tháng 12*), hoặc đột xuất, Đảng ủy Công an tỉnh thông báo bằng văn bản hoặc làm việc với đảng ủy cấp xã về chủ trương, nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an ở địa phương; đảng ủy cấp xã chủ động trao đổi thông tin tình hình theo quy định tại Quy chế này.

- Khi có yêu cầu phối hợp thì bên đề nghị trao đổi thông tin hoặc gửi văn bản đến bên được đề nghị, bên nhận đề nghị có trách nhiệm trả lời kịp thời bằng hình thức phù hợp trong chậm nhất 05 ngày làm việc. Đối với những nội dung quan trọng, phức tạp thì bên đề nghị chủ động làm việc với bên được đề nghị để thống nhất trước khi quyết định theo thẩm quyền. Nếu có nội dung chưa thống nhất được thì báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đảng ủy Công an Trung ương.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Chế độ họp và báo cáo

1. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, tổ chức họp rút kinh nghiệm và bàn biện pháp thực hiện Quy chế trong thời gian tiếp theo; tổng hợp kết quả báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đề xuất hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế này.

2. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với đảng ủy cấp xã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức tổng kết việc thực hiện Quy chế vào năm cuối nhiệm kỳ đại hội đại biểu đảng ủy cấp xã.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy Công an tỉnh và các đảng ủy cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai Quy chế này đến các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị chức năng có liên quan để thực hiện.

2. Đảng ủy Công an tỉnh phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Công an tỉnh; đảng ủy cấp xã phân công đồng chí phó bí thư là chủ tịch ủy ban nhân dân phụ trách chi, đảng bộ Công an cấp xã là đầu mối chủ trì chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Văn phòng Đảng ủy Công an tỉnh; cấp ủy chi, đảng bộ Công an cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy cấp xã tham mưu giúp Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy cấp xã chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

4. Những nội dung chưa được nêu trong Quy chế này, nếu có liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn, thẩm quyền của mỗi bên thì khi triển khai thực hiện phải có sự trao đổi, bàn, thống nhất, nếu vượt thẩm quyền hoặc chưa có quy định thì báo cáo cấp trên cho ý kiến chỉ đạo.

5. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc có văn bản quy định, hướng dẫn mới của Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, những vấn đề mới phát sinh liên quan đến nội dung, phạm vi, đối tượng, phương pháp phối hợp thì Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với đảng ủy cấp xã tập hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi Quy chế.
